

Bản án số: 77/2025/HS-ST
Ngày: 31 - 12 -2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các hội thẩm nhân dân: 1) Bà Nguyễn Thị Kim Phương

2) Bà Nguyễn Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thạch Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 –Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2025/TLST-HS ngày 27/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST-HS ngày 10/12/2025, đối với các bị cáo:

1. Lý Văn Ng , sinh năm 1966, tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 10, xã S, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: thợ hàn; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn A, sinh năm 1967 và bà Vy Thị V, sinh năm 1967. Gia đình bị cáo có 04 chị, em. Chị lớn nhất sinh năm 1990, em nhỏ nhất sinh năm 1997, bị cáo là con thứ B trong gia đình. Có vợ tên Vi Thị X, sinh năm 1998, có 01 con, sinh năm 2017. Tiền sự: Không. Tiền án: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 31/5/2023, đến ngày 09/6/2023 tiếp tục tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh – nay là Phân trại tạm giam Khu vực Long Khánh . Có mặt.

2. Nguyễn Thị Mỹ L , sinh năm 1984, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: khu phố Núi Đỏ, phường B, thành phố L – nay là phường X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm 1928 (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1944. Chồng tên Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1980. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là Toà án khu vực 4 – Đồng Nai) áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 09/9/2017 .

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 31/5/2023, đến ngày 09/6/2023 tiếp tục tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh – nay là Phân trại tạm giam Khu vực Long Khánh . Có mặt.

3. Đỗ Ngọc B, sinh năm 1993, tại Lâm Đồng. Nơi thường trú: Xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng – nay là xã Tân Hà L, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958. Gia đình bị cáo có 03 chị, em. Lớn nhất sinh năm 1989, bị cáo là con thứ B trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 02/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 30/4/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 31/5/2023, đến ngày 09/6/2023 tiếp tục tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh – nay là Phân trại tạm giam Khu vực Long Khánh . Có mặt.

- *Người có quyền lợi Ng vụ liên quan:*

+ Ông Bùi Ngọc Minh C, sinh năm 1995, ngụ tại xã X, huyện X, tỉnh Đ (nay là xã X, tỉnh Đ). Vắng mặt.

+ Ông Trần Văn H, sinh năm 1973, cư trú tại xã B, huyện X, tỉnh Đ – nay là xã B, tỉnh Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/5/2023, Bùi Ngọc Minh Cảnh, sinh năm 1995, ngụ tại xã X, huyện X, tỉnh Đ - nay là xã X, tỉnh Đ, điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha - Exciter, màu đỏ đen, biển số 60B5-971.37 đến phòng trọ Lý Văn Ng để chơi. Tại đây, Ng đưa cho C số tiền 500.000 đồng, do trước đó Ng nợ Cảnh 700.000 đồng, còn nợ lại 200.000 đồng. Sau đó, cả 02 đi ăn tối. Trong qua trình ăn, Ng rủ Cảnh đi sử dụng ma túy, Cảnh đồng ý.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Ng điều khiển xe trên chở Cảnh đến nhà Nguyễn Thị Mỹ L, thuộc số 17, đường số 9, khu phố N, phường B, thành phố L, tỉnh Đ - nay là phường X để sử dụng ma túy. Lúc này, có Đỗ Ngọc B đang ở nhà L. Tại đây, Ng rủ cả nhóm mua ma túy về sử dụng, cả nhóm đồng ý, Ng đưa cho L 500.000 đồng, nhờ mua 200.000 đồng ma túy đá, còn 300.000 đồng trả lại cho Ng, L đồng ý. L gọi điện thoại cho 01 người phụ nữ tên Hoài (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và hẹn giao đến quán chè ở phố đi bộ, thuộc phường X, thành phố L - nay là phường L, tỉnh Đ, Hoài đồng ý. Do không có xe nên L nói B mượn xe của C để chở L đi mua ma túy, Cảnh và B đồng ý. B chở L đến quán chè ở phố đi bộ, B dừng xe đứng chờ ở ngoài đường, còn L vào trong quán chè gặp Hoài mua 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng. Mua xong, L cầm bịch ma túy đá trên tay và lên xe B chở về. Trên đường về, L đưa bịch ma túy vừa mua và số tiền 300.000 đồng còn dư cho B cất giữ.

Khi về đến nhà L, B đưa bịch ma túy đá và số tiền 300.000 đồng cho Ng, Ng hỏi mượn bình nổ thủy tinh của L và đổ ma túy đá vào nổ. Sau đó, L, B, Ng và C cùng

nhau sử dụng hết số ma túy trên. Lúc này, Ng đề xuất mua thêm ma túy về tiếp tục sử dụng, cả nhóm đồng ý. Ng đưa cho L 200.000 đồng, B nói với L là B góp 300.000 đồng để mua ma túy, nhưng B chưa đưa tiền nên L ứng ra trước 300.000 đồng, tổng cộng L mua 500.000 đồng ma túy đá. L tiếp tục gọi điện thoại cho Hoài hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn giao đến nhà thờ Núi Đỏ, thuộc phường B, thành phố L - nay là phường X, tỉnh Đ, Hoài đồng ý. Khoảng 15 phút sau, L đi bộ đến khu vực nhà thờ Núi Đỏ gặp Hoài và mua 01 ống hút nhựa hàn kín chứa ma túy đá, với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L đưa về cho B, B đổ một ít ma túy đá từ ống hút nhựa vào nỏ, số ma túy còn lại B để trên nền nhà, gần chỗ B ngồi. B, L, Cảnh, Ng tiếp tục sử dụng ma túy. Khoảng 15 phút sau, Trần Văn Hùng, sinh năm 1973, cư trú tại xã B, huyện X, tỉnh Đ đến nhà tìm gặp L, L rủ Hùng sử dụng ma túy, Hùng đồng ý và cùng cả nhóm sử dụng ma túy.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy trong phòng ngủ của L thì bị Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 1134/KL-KTHS ngày 07/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

01 nỏ thủy tinh bên trong còn một ít chất tinh thể màu vàng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,0808 gam.

01 đoạn ống nhựa hút nước màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng là 0,0511 gam.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

01 phòng bì niêm phong số 1134/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa mẫu vật là ma túy; 01 bình nỏ để sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng-đen của Nguyễn Thị Mỹ L; 01 điện thoại di động Oppo A53, màu xanh của Lý Văn Ng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đỏ-đen, biển số 60B5-971.37 của Bùi Ngọc Minh C.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSKV4 ngày 25/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Lý Văn Ng, Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng này thay thế cho Cáo trạng số 82/CT-VKSLK ngày 03/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh – nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 15/CT-VKSKV4 ngày 25/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai đã nêu.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 15/CT-VKSKV4 ngày 25/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai, về việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Căn cứ khoản theo điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Lý Văn Ng, Nguyễn Thị Mỹ L

và Đỗ Ngọc B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt các bị cáo hình phạt cụ thể như sau:

1. Bị cáo Lý Văn Ng từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.
2. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.
3. Bị cáo Đỗ Ngọc B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 bình nỏ để sử dụng ma túy;

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng-đen của Nguyễn Thị Mỹ L ; 01 điện thoại di động Oppo A53, màu xanh của Lý Văn Ng ; 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đỏ-đen, biển số 60B5-971.37 của Bùi Ngọc Minh C là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số ma túy trong nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ (kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,0808 gam) và số ma túy bên trong đoạn ống hút để trên nền nhà nơi các bị cáo đang sử dụng ma túy thì bị bắt và thu giữ là 0,0511 gam Methamphetamine. Các bị cáo L, B, Ng và đối tượng C, H đang sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, lượng ma túy này các đối tượng mua mục đích sử dụng cho 01 lần gặp nhau nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt quả tang nên không xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã chuyển hồ sơ đến Phòng PC04 Công an tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Mỹ L , Đỗ Ngọc B và Lý Văn Ng .

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Hùng và Bùi Ngọc Minh Cảnh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hùng và Cảnh.

Đối với đối tượng tên "Hoài" là người đã bán ma túy cho L , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai) tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 30/5/2023, tại nhà Nguyễn Thị Mỹ L, thuộc khu phố N, phường B, thành phố L, tỉnh Đ - nay là phường X, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Lý Văn Ng, Đỗ Ngọc B và Nguyễn Thị Mỹ L cùng nhau góp tiền mua túy đá về để sử dụng chung. Sau khi có ma túy B đổ vào nỏ thủy tinh một ít, số ma túy còn lại để trên nền nhà, gần chỗ ngồi. Khi cả nhóm gồm Lý Văn Ng, Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine cho nhau và cho Bùi Ngọc Minh C, Trần Văn H thì Công an thành phố Long Khánh - nay là Công an tỉnh Đồng Nai bắt quả tang, thu giữ 0,0808 gam ma túy Methamphetamine trong nỏ thủy tinh và 0,0511 gam ma túy Methamphetamine trong đoạn ống hút nước màu đỏ.

Trước đó, vào khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày tại nhà của L, các bị cáo Lý Văn Ng, Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B cũng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau, cụ thể: Lý Văn Ng đưa tiền cho Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B mua ma túy, sau khi có ma túy Lý Văn Ng đổ ma túy vào nỏ thủy tinh có sẵn của Nguyễn Thị Mỹ L và cả nhóm cùng nhau sử dụng hết.

Ngoài ra, các bị cáo còn khai vào ngày 15/5/2023, Nguyễn Thị Mỹ L mua 200.000 đồng ma túy, mang đến phòng trọ Lý Văn Ng thuộc phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai - nay là phường B, tỉnh Đ, đổ vào nỏ thủy tinh của Ng, sau đó Nguyễn Thị Mỹ L, Đỗ Ngọc B và Lý Văn Ng cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lý Văn Ng, Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng; việc sử dụng ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác. Do đó, việc xử lý nghiêm đôi với các bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo; bên cạnh đó, cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đều với vai trò là người thực hành tích cực. Trong đó, bị cáo Ng là người giữ vai trò quan trọng nhất trong vụ án, bị cáo Ng là người chủ động, khởi xướng việc các bị cáo cùng nhau mua ma túy về sử dụng, bị cáo Ng cũng là người đề xuất, rủ rê việc sử dụng ma túy, góp tiền để mua ma túy, do đó hình phạt đối với bị cáo Ng sẽ cao hơn hai bị cáo còn lại.

Bị cáo L cung cấp địa điểm sử dụng ma túy là nơi ở của mình, cung cấp dụng cụ để sử dụng ma túy, ứng tiền ra trước cho B vay để mua ma túy và L là người trực tiếp cùng B đi mua ma túy; bị cáo B là người hứa hẹn góp tiền, nhờ L bỏ tiền ra ứng trước để mua ma túy, bị cáo B chở bị cáo L đi mua ma túy và là người trực tiếp đổ ma

túy vào nỗ lực cùng nhau sử dụng. Do đó hình phạt đối với bị cáo L và bị cáo B sẽ bằng nhau và thấp hơn bị cáo Ng .

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo L và bị cáo B có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt:

Trong vụ án này, các bị cáo L , Ng và B đã nhiều lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau, lần cuối vào ngày 30/5/2023 có thêm Cảnh và Hùng cùng 3 bị cáo sử dụng. Đây là tình tiết định khung quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Số ma túy còn lại sau giám định và 01 bình nỗ lực sử dụng ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng-đen của Nguyễn Thị Mỹ L ; 01 điện thoại di động Oppo A53, màu xanh của Lý Văn Ng ; 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đỏ-đen, biển số 60B5-971.37 của Bùi Ngọc Minh Cảnh là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Văn Ng , Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B, phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Văn Ng 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong số 1134/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa mẫu vật là ma túy; 01 bình nỏ để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng-đen; 01 điện thoại di động Oppo A53, màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu đỏ-đen, biển số 60B5-971.37.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh – nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đồng Nai đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2024).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lý Văn Ng , Nguyễn Thị Mỹ L và Đỗ Ngọc B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người có quyền lợi Ng vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, nếu vắng mặt tại phiên toà tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV4 - ĐN;
- CQCSĐT CA tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS KV4 - ĐN;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hoa

